



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0027039

(51)⁷ A44B 19/26

(13) B

(21) 1-2016-04975

(22) 20/06/2014

(86) PCT/JP2014/066461 20/06/2014

(87) WO2015/194044 23/12/2015

(45) 25/01/2021 394

(43) 27/03/2017 348A

(73) YKK CORPORATION (JP)

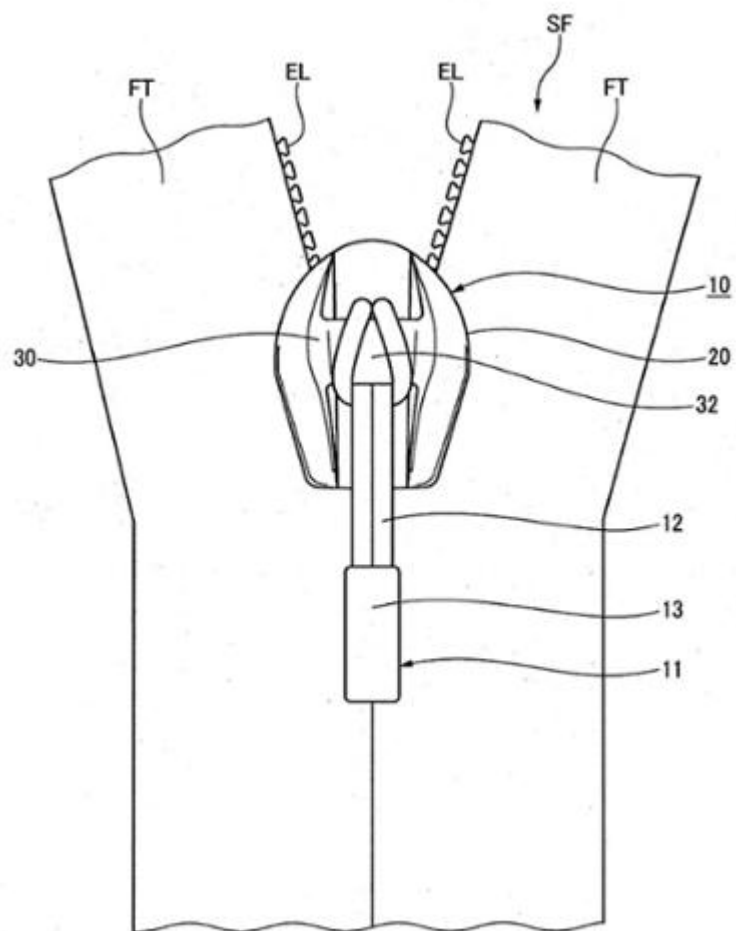
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) YAMAGISHI Koji (JP); SAITSU Natsuko (JP); TAKAZAWA Shigeyoshi (JP).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CON TRƯỢT DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT

(57) Sáng chế đề cập tới con trượt dùng cho khóa kéo trượt, theo đó tay kéo có thể dễ dàng được gắn vào phần gắn tay kéo và độ bền của phần gắn tay kéo có thể được tăng lên. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt này bao gồm thân con trượt (20) trong đó cánh trên (21) và cánh dưới (22) được nối ở phía mặt đầu bởi trụ dẫn hướng (23); và tay kéo (11) được gắn vào phần gắn tay kéo (30) được tạo ra trên cánh trên (21). Phần gắn tay kéo (30) có: cặp chi tiết thứ nhất (31L, 31R) được bố trí nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên (21); và chi tiết thứ hai (32) ghép nối giữa cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L) và bên phải (31R). Chi tiết thứ nhất (31L, 31R) có phần đế (33) và phần thành (34) được bố trí để kéo dài từ phần đế (33) về ít nhất là phía trước hoặc phía sau. Chi tiết dạng dây (12) trong tay kéo (11) được gắn vào phần gắn tay kéo (30).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến con trượt dùng cho khóa kéo trượt.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Với các con trượt đã biết dùng cho khóa kéo trượt, con trượt đã biết mà bao gồm thân con trượt và tay kéo được gắn vào phần gắn tay kéo tạo ra cánh trên của thân con trượt, trong đó phần tay kéo được tạo ra có hình dạng công dọc theo chiều rộng của thân con trượt (ví dụ, xem tài liệu sáng chế 1).

Tài liệu sáng chế 1: Công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản số 2009-056076A

Tuy nhiên, trong con trượt dùng cho khóa kéo trượt như được mô tả trong tài liệu sáng chế 1, khi tay kéo có chi tiết dạng dây được gắn vào phần gắn tay kéo, chi tiết dạng dây của tay kéo khó để được lồng vào trong phần gắn tay kéo, vì phần gắn tay kéo có hình dạng công. Do đó, khó gắn tay kéo vào phần gắn tay kéo. Ngoài ra, vì phần gắn tay kéo có hình dạng công có chiều rộng hẹp, nên phần gắn tay kéo có độ bền thấp.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Vì có các vấn đề nêu trên, sáng chế đã được tạo ra và mục đích của sáng chế là đề xuất con trượt dùng cho khóa kéo trượt, trong đó tay kéo có thể dễ được gắn vào phần gắn tay kéo và độ bền của phần gắn tay kéo có thể được tăng lên.

Phương tiện để giải quyết vấn đề

Mục đích nêu trên của sáng chế đạt được nhờ con trượt theo các phương án sau:

(1) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt bao gồm thân con trượt có cánh trên và cánh dưới được nối bởi trụ dẫn hướng ở các mặt đầu trước của nó và tay kéo được gắn vào phần gắn tay kéo được tạo ra trên cánh trên, trong đó phần gắn tay kéo có một cặp chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên, và chi tiết thứ hai nối cặp chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái, trong đó chi tiết

thứ nhất có phần đế và phần thành được bố trí để kéo dài từ phần đế về phía ít nhất một mặt trong số các mặt trước và mặt sau của nó và trong đó tay kéo có chi tiết dạng dây và chi tiết dạng dây được gắn vào phần gắn tay kéo.

(2) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mục (1), trong đó phần thành được bố trí để kéo dài từ phần đế về phía cả mặt trước lẫn mặt sau.

(3) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mục (1) hoặc (2), trong đó các bề mặt bên đối diện của cặp chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái lần lượt được tạo ra như các bề mặt nghiêng, và trong đó khoảng trống giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái được chọn lớn hơn khoảng trống giữa phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái.

(4) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mục bất kỳ trong số các mục từ (1) đến (3), trong đó chi tiết thứ hai được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng của chi tiết thứ nhất theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất.

(5) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mục bất kỳ trong số các mục từ (2) đến (4), trong đó bề mặt trên của chi tiết thứ nhất được tạo ra sao cho chiều rộng của chi tiết thứ nhất theo hướng lên trên và xuống dưới từ từ giảm về phía các mặt đầu trước và sau của nó và trong đó chi tiết thứ hai được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng của chi tiết thứ nhất theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất.

(6) Con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mục bất kỳ trong số các mục từ (1) đến (4), trong đó phần lõm vào được tạo ra trong chi tiết thứ hai.

Theo sáng chế, phần gắn tay kéo có cặp chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên và chi tiết thứ hai nối cặp chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái, chi tiết thứ nhất có phần đế và phần thành được bố trí để kéo dài từ phần đế về phía ít nhất một mặt trong số các mặt trước và mặt sau của nó, tay kéo có chi tiết dạng dây, và chi tiết dạng dây này được gắn vào phần gắn tay kéo. Do đó, khi tay kéo được gắn vào phần gắn tay kéo, chi tiết dạng dây của tay kéo có thể được dẫn bởi phần thành của chi tiết thứ nhất bên phải và bên trái, do đó cho phép dễ lồng chi tiết dạng dây của tay kéo vào trong phần gắn tay kéo và do đó cho phép dễ gắn tay kéo vào phần gắn tay kéo. Ngoài ra, vì chi tiết thứ nhất có phần thành, độ bền của phần gắn tay kéo có thể được tăng lên. Trong bản mô tả này, độ bền của phần gắn tay kéo có nghĩa là độ bền của nó ngăn không cho phần gắn tay

kéo bị vỡ do độ bền kéo tác động lên đó khi vận hành tay kéo hoặc khi thân con trượt được tạo ra bằng kim loại được đánh bóng bằng tang trống hoặc phương tiện tương tự.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu bằng giải thích khóa kéo trượt sử dụng con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo phương án thứ nhất của sáng chế.

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh của con trượt được thể hiện trên Fig.1.

Fig.3 là hình chiếu từ trên xuống của con trượt được thể hiện trên Fig.2.

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường A-A được thể hiện trên Fig.3.

Fig.5 là hình chiếu từ phía sau của con trượt được thể hiện trên Fig.2.

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh giải thích con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo phương án thứ hai của sáng chế.

Fig.7 là hình chiếu từ trên xuống của con trượt được thể hiện trên Fig.6.

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường B-B được thể hiện trên Fig.7.

Fig.9 là hình vẽ phối cảnh giải thích con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo phương án thứ ba của sáng chế.

Fig.10 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường C-C được thể hiện trên Fig.9.

Fig.11 là hình vẽ mặt cắt tương ứng với Fig.10, nhưng minh họa trạng thái mà ở đó tay kéo được thể hiện trên Fig.10 được di chuyển về phía trước.

Fig.12 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường D-D được thể hiện trên Fig.10.

Fig.13 là hình vẽ phối cảnh giải thích con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo phương án thứ tư của sáng chế.

Fig.14 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường E-E được thể hiện trên Fig.13.

Fig.15 là hình vẽ mặt cắt dọc theo đường F-F được thể hiện trên Fig.14.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dưới đây, con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo mỗi phương án trong số các phương án của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết dựa vào các hình vẽ kèm theo. Trong phần mô tả sau, như đối với con trượt, mặt trên được dùng để chỉ mặt gần tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3, mặt dưới được dùng để chỉ mặt xa

tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3, mặt trước được dùng để chỉ mặt trên tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3, mặt sau được dùng để chỉ mặt dưới tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3, mặt phải được dùng để chỉ mặt phải tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3 và mặt trái được dùng để chỉ mặt trái tương đối với bề mặt của tờ giấy trên Fig.3. Ngoài ra, hướng bên trái và bên phải được dùng để chỉ hướng theo chiều rộng. Cụ thể hơn là, mặt của con trượt mà từ đó các chi tiết giữ chặt được tháo rời nhô lên được dùng để chỉ mặt trước và mặt mà từ đó các chi tiết giữ chặt được ăn khớp nhô lên được dùng để chỉ mặt sau và do đó hướng trượt của con trượt được dùng để chỉ hướng trước và sau (hướng theo chiều dài), hướng vuông góc với hướng trước và sau và cũng song song với băng giữ chặt được dùng để chỉ hướng bên trái và bên phải (hướng theo chiều rộng) và hướng vuông góc với hướng trước và sau và cả hướng bên trái và bên phải được dùng để chỉ hướng lên trên và xuống dưới.

(Phương án thứ nhất)

Thứ nhất, con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo phương án thứ nhất của sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ Fig.1 đến Fig.8.

Trước hết, khóa kéo trượt SF sử dụng con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 (để đơn giản, sau đây được gọi là “con trượt”) của sáng chế sẽ được mô tả. Như được thể hiện trên Fig.1, khóa kéo trượt SF bao gồm cặp băng giữ chặt bên phải và bên trái FT, cặp dây chi tiết giữ chặt bên phải và bên trái EL được gắn lên các phần mép phía băng đối diện của các băng giữ chặt bên phải và bên trái FT, và con trượt 10 của sáng chế ăn khớp và tháo rời ra khỏi dây chi tiết giữ chặt bên phải và bên trái.

Con trượt 10 của sáng chế là con trượt tự do, mà không có chức năng ngừng tự động và bao gồm thân con trượt 20 và tay kéo 11 được gắn vào thân con trượt 20.

Như được thể hiện trên Fig.1, tay kéo 11 bao gồm chi tiết dạng dây 12 được gấp nếp ở gần phần giữa của nó thành dạng vòng và phần kẹp 13 được tạo ra trên cả hai đầu cuối được căn chỉnh của chi tiết dạng dây 12. Chi tiết dạng dây 12 của sáng chế là dây tròn. Phần kẹp 13 được tạo ra, ví dụ bằng cách đúc phun nhựa tổng hợp. Theo cách khác, phần kẹp 13 có thể không được bố trí và trong trường hợp này, cả hai đầu cuối được căn chỉnh của chi tiết dạng dây 12 được gắn kết với nhau.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.2 đến Fig.5, thân con trượt 20 bao

gồm cánh trên 21 và cánh dưới 22 được đặt cách đều nhau theo hướng lên trên và xuống dưới để được bố trí song song với nhau, trụ dẫn hướng 23 nối các mặt đầu của cánh trên 21 và cánh dưới 22, và các mép bích 24 nhô lên trên dọc theo các mép bên phải và bên trái của cánh dưới 22. Do đó, các miệng vai bên phải và bên trái 25 được tách biệt bởi trụ dẫn hướng 23 được tạo ra ở phần trước của thân con trượt 20, và miệng sau 26 được tạo ra ở phần sau của thân con trượt 20. Ngoài ra, giữa cánh trên 21 và cánh dưới 22, đường dẫn chi tiết 27 có dạng chữ Y nói chung được tạo ra để nối thông các miệng vai bên trái và bên phải 25 với miệng sau 26 và đường dẫn chi tiết 27 tạo ra đường đi mà qua đó dây chi tiết giữ chặt, không được thể hiện trên hình vẽ, được cho phép để được lồng vào. Ngoài ra, thân con trượt 20 được tạo ra từ nhựa tổng hợp hoặc kim loại.

Hơn nữa, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.1 và Fig.2, phần gắn tay kéo 30 để gắn tay kéo 11 được tạo ra trên bề mặt trên của cánh trên 21 của thân con trượt 20.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.2 đến Fig.5, phần gắn tay kéo 30 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái (chi tiết thứ nhất) 31L, 31R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21, và chi tiết nằm ngang (chi tiết thứ hai) 32 nối các phần đầu trên của các chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R theo hướng bên trái và bên phải. Ngoài ra, đường lồng tay kéo 28 để lồng chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 thông qua đó được tạo ra bởi bề mặt trên của cánh trên 21 và các chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R.

Các chi tiết thẳng đứng 31L, 31R có phần đế 33 được nối bởi chi tiết nằm ngang 32, và phần thành 34 được bố trí để kéo dài từ phần đế 33 về phía cả mặt trước lẫn mặt sau của nó. Trong khi đó, các đường dạng chuỗi một chấm trên các hình vẽ Fig.3 và Fig.4 là đường biên giữa phần đế 33 và phần thành 34 trên mặt trước và đường biên giữa phần đế 33 và phần thành 34 trên mặt sau. Ngoài ra, chiều rộng L2 của chi tiết nằm ngang 32 theo hướng trước và sau được tạo ra để nhỏ hơn so với chiều rộng L1 của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng trước và sau. Ngoài ra, phần đế 33 là phần của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R, mà được bố trí để kéo dài theo hướng bên trái và bên phải và cả hướng lên trên và xuống dưới từ một phần mà ở đó chi tiết thẳng đứng 31L, 31R được nối với chi tiết nằm ngang 32, theo

cùng kích thước như chiều rộng L2 của chi tiết nằm ngang 32 theo hướng trước và sau.

Hơn nữa, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.3 và Fig.5, các bề mặt bên đối diện (các bề mặt hướng vào theo chiều rộng) của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R lần lượt được tạo ra như các bề mặt nghiêng 35, và khoảng trống S1 giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 35 được chọn lớn hơn so với khoảng trống S2 giữa phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 35. Ngoài ra, các bề mặt hướng ra ngoài theo chiều rộng của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R lần lượt được tạo ra như các bề mặt được uốn lõm 36, mà lõm vào theo hướng bên trái và bên phải.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.4, bề mặt trên 37 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R được tạo ra sao cho chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng lên trên và xuống dưới giảm dần về phía các mặt đầu trước và sau của nó.

Ngoài ra, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.3 và Fig.4, chi tiết nằm ngang 32 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng W của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất và còn ở vị trí mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất. Ngoài ra, chi tiết nằm ngang 32 được tạo ra có dạng vòm sao cho chiều rộng của nó theo hướng lên trên và xuống dưới ở phần giữa theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất.

Hơn nữa, tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 32, bằng cách lồng phần gấp nếp của chi tiết dạng dây 12 vào trong đường lồng tay kéo 28 từ mặt sau, rút phần gấp nếp của chi tiết dạng dây 12 về phía sau so với chi tiết nằm ngang 32 trong khi đi trên chi tiết nằm ngang 32, và sau đó lồng phần kẹp 13 của tay kéo 11 thông qua phần gấp nếp được rút.

Như được mô tả trên đây, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, phần gắn tay kéo 30 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21 và chi tiết nằm ngang 32 nối các phần đầu trên của cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R theo hướng bên trái và bên phải, chi tiết thẳng đứng 31L, 31R có phần đế 33 được nối bởi chi tiết nằm ngang 32 và phần thành 34 được bố trí để kéo dài từ phần đế 33 về phía cả mặt

trước lẫn mặt sau của nó và chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 32. Do đó, khi tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 32, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 có thể được dẫn bởi phần thành 34 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R, do đó cho phép dễ lồng chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 vào trong phần gắn tay kéo 30 và do đó cho phép dễ gắn tay kéo 11 vào phần gắn tay kéo 30. Ngoài ra, vì chi tiết thẳng đứng 31L, 31R có phần thành 34, độ bền của phần gắn tay kéo 30 có thể được tăng lên.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, chi tiết thẳng đứng 31L, 31R có phần thành 34 kéo dài về phía cả mặt trước lẫn mặt sau. Do đó, khi tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 32, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 có thể được dẫn bởi phần thành 34 thậm chí nếu được lồng từ mặt trước hoặc mặt sau. Do đó, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 còn có thể được lồng dễ dàng vào trong phần gắn tay kéo 30 và do đó tay kéo 11 còn có thể dễ được gắn vào phần gắn tay kéo 30.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, các bề mặt bên đối diện của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R lần lượt được tạo ra như các bề mặt nghiêng 35, và khoảng trống S1 giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 35 được chọn để lớn hơn so với khoảng trống S2 giữa phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 35. Do đó, phía đầu trên của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R được tạo ra để rộng hơn so với phía đầu dưới của nó. Do đó, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 có thể được dẫn bởi các bề mặt nghiêng 35, do đó cho phép chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 được lồng dễ dàng hơn vào trong phần gắn tay kéo 30 và do đó cho phép tay kéo 11 được gắn dễ dàng hơn vào phần gắn tay kéo 30.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, chi tiết nằm ngang 32 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng W của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất, do đó còn gia tăng độ bền của phần gắn tay kéo 30.

Hơn nữa, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, bề mặt trên 37 của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R được tạo ra sao cho chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng lên trên và xuống dưới giảm dần về phía các

mặt đầu trước và sau của nó, do đó gia tăng cảm giác và khả năng thiết kế của con trượt 10. Ngoài ra, vì chi tiết nằm ngang 32 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất, khoảng trống rộng có thể được tạo ra giữa chi tiết nằm ngang 32 và cánh trên 21. Do đó, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 còn có thể được lồng dễ dàng vào trong phần gắn tay kéo 30 và do đó tay kéo 11 còn có thể dễ dàng được gắn vào phần gắn tay kéo 30. Ngoài ra, bằng cách bố trí chi tiết nằm ngang 32 ở vị trí mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 31L, 31R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất, mức độ tự do về thiết kế độ dày của chi tiết nằm ngang 32 theo hướng lên trên và xuống dưới có thể được tăng lên. Ngoài ra, nếu độ dày của chi tiết nằm ngang 32 được tăng lên, độ bề của phần gắn tay kéo 30 có thể được tăng lên.

Tiếp theo, theo biến thể của phương án này, tay kéo 11B như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.6 đến Fig.8 có thể được dùng để thay thế cho tay kéo 11. Tay kéo 11B có Chi tiết dạng dải 12B làm chi tiết dạng dây. Chi tiết dạng dải 12B, mà là thân dẹt có thể gấp nếp dạng đai, có phần đai thứ nhất 14a làm phần kẹp được bố trí theo hướng trước và sau của con trượt, phần dạng đai thứ hai 14b có chiều dài theo hướng trước và sau ngắn hơn so với chiều dài của phần dạng đai thứ nhất 14a, và phần gấp nếp 14c nối các phần dạng đai thứ nhất và thứ hai 14a và 14b và có chiều rộng hẹp hơn so với chiều rộng của các phần dạng đai thứ nhất và thứ hai 14a, 14b.

Ngoài ra, các vòng 14d được tạo ra trên một bề mặt của phần dạng đai thứ nhất 14a và các móc 14e có khả năng được ăn khớp với hoặc được tháo rời ra khỏi các vòng 14d của phần dạng đai thứ nhất 14a được tạo trên một bề mặt của phần dạng đai thứ hai 14b, và do đó các phần dạng đai thứ nhất và thứ hai 14a, 14b cấu thành chi tiết giữ chặt tiếp xúc. Theo cách khác, các móc 14e có thể được tạo ra trên phần dạng đai thứ nhất 14a và các móc 14d có thể được tạo ra trên phần dạng đai thứ hai 14b. Để gia tăng cảm giác của phần kẹp khi được kẹp bằng đầu ngón tay hoặc tương tự, một phần của phần dạng đai thứ nhất 14a, mà trở thành phần kẹp, tốt hơn là không được trang bị các vòng 14d.

Hơn nữa, tay kéo 11B được gắn vào chi tiết nằm ngang 32 bằng cách lồng phần dạng đai thứ nhất 14a vào trong đường lồng tay kéo 28 từ mặt sau, gấp nếp phần dạng đai thứ nhất 14a về phía sau đi trên chi tiết nằm ngang 32, và sau đó ăn

khớp các vòng 14d của phần dạng đai thứ nhất 14a với các móc 14e của phần dạng đai thứ hai 14b.

Ngoài ra, theo sáng chế, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.6 đến 8, phần lõm vào 32a lần lượt được tạo ra trên các bề mặt trước và sau của chi tiết nằm ngang 32 của phần gắn tay kéo 30. Do đó, tay kéo 11B được gắn vào chi tiết nằm ngang 32 có thể được lắp vào trong phần lõm vào 32a, do đó định vị tay kéo 11B ở phần giữa theo hướng bên trái và bên phải. Hơn nữa, theo sáng chế, các bề mặt phía ngoài theo chiều rộng của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 31L, 31R được tạo ra như các bề mặt uốn lồi 38, mà nhô ra ngoài theo hướng bên trái và bên phải.
(Phương án thứ hai)

Tiếp theo, phương án thứ hai về tay kéo của con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ Fig.9 đến Fig.12. Trong khi đó, cùng các phần hoặc các phần tương đương như các phần của phương án thứ nhất sẽ được ký hiệu bởi cùng số viện dẫn hoặc bởi các số viện dẫn tương đương trên các hình vẽ và do đó phần mô tả của nó sẽ được bỏ qua hoặc được làm đơn giản.

Theo phương án này, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.9 và Fig.10, để thay thế phần gắn tay kéo 30, phần gắn tay kéo 40 được tạo ra trên bề mặt trên của cánh trên 21 của thân con trượt 20, và tay kéo 11C được gắn vào phần gắn tay kéo 40.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.9 đến Fig.12, phần gắn tay kéo 40 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái (chi tiết thứ nhất) 41L, 41R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21, và chi tiết nằm ngang (chi tiết thứ hai) 42 nối các phần đầu trên của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R theo hướng bên trái và bên phải. Ngoài ra, đường lòng tay kéo 28 để lòng chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 qua đó được tạo ra bởi bề mặt trên của cánh trên 21 và chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R.

Chi tiết thẳng đứng 41L, 41R có phần đế 43 được nối bởi chi tiết nằm ngang 42, và phần thành 44 được bố trí để kéo dài từ phần đế 43 về phía mặt sau của nó. Ngoài ra, các mặt đầu của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R bằng với mặt đầu của chi tiết nằm ngang 42. Ngoài ra, phần đế 43 của sáng chế được bố trí trên mặt

trước của con trượt nhiều hơn so với phần đế 33 của phương án này như được mô tả trên đây. Trong khi đó, đường dạng chuỗi một điểm trên Fig.10 là đường biên giữa phần đế 43 và phần thành 44.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.9 đến Fig.11, tay kéo 11C bao gồm chi tiết dạng dây 12C được tạo kết cấu để được lồng vào trong đường lòng tay kéo 28 của phần gắn tay kéo 40, thân chính của tay kéo thứ nhất 15a được gắn vào phần mặt đầu của chi tiết dạng dây 12C, và thân chính của tay kéo thứ hai 15b được gắn vào phần đuôi của chi tiết dạng dây 12C. Các thân chính của tay kéo thứ nhất và thứ hai 15a, 15b được tạo ra bằng nhựa tổng hợp và được gắn trên chi tiết dạng dây 12C bằng chất dính bám, hàn, đúc phun hoặc tương tự.

Thân chính của tay kéo thứ nhất 15a có dạng hình chữ nhật nói chung và như được thể hiện trên Fig.10, được tạo kết cấu để được tựa vào mặt đầu của chi tiết thẳng đứng 41L, 41 và mặt đầu của chi tiết nằm ngang 42 khi tay kéo 11C được kéo về phía sau, do đó ngăn không cho tay kéo 11C bị nằm ra ngoài phần gắn tay kéo 40.

Thân chính của tay kéo thứ hai 15b có dạng hình chữ nhật nói chung và như được thể hiện trên Fig.11, được tạo kết cấu để được tiếp giáp tựa vào mặt đuôi của chi tiết nằm ngang 42 khi tay kéo 11C được kéo về phía trước, do đó ngăn không cho tay kéo 11C bị nằm ngoài phần gắn tay kéo 40. Ngoài ra, thân chính của tay kéo thứ hai 15b được tạo ra để được khớp giữa phần thành 44 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R khi tay kéo 11C được kéo về phía trước.

Ngoài ra, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.9 đến Fig.12, phần lõm vào 42a được tạo ra ở mặt dưới của chi tiết nằm ngang 42 của phần gắn tay kéo 40. Do đó, chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C được lồng vào phần gắn tay kéo 40 có thể được khớp vào phần lõm vào 42a, do đó định vị chi tiết dạng dây 12C ở phần giữa theo hướng bên trái và bên phải và cũng cho phép sự di chuyển về phía trước và phía sau của tay kéo 11C cần được dẫn hướng.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.12, các bề mặt bên đối diện (bề mặt hướng vào trong theo chiều rộng) của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R lần lượt được tạo ra như các bề mặt nghiêng 45, và khoảng trống S1 giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 45 được chọn để lớn hơn so với khoảng trống S2 giữa phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên phải và bên

trái 45. Ngoài ra, bề mặt ngoài theo chiều rộng của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R lần lượt được tạo ra như các bề mặt uốn lõm 46, mà được lõm vào theo hướng bên trái và bên phải.

Ngoài ra, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.9 và Fig.10, bề mặt trên 47 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R được tạo ra sao cho chiều rộng T theo hướng lên trên và xuống dưới của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R giảm dần về phía mặt sau của nó.

Ngoài ra, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.10 và Fig.12, chi tiết nằm ngang 42 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng W của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất và cả ở vị trí mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất. Ngoài ra, chi tiết nằm ngang 42 được tạo ra có dạng vòm sao cho chiều rộng của nó theo hướng lên trên và xuống dưới ở phần giữa theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất.

Như được mô tả trên đây, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, phần gắn tay kéo 40 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21 và chi tiết nằm ngang 42 nối các phần đầu trên của cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R theo hướng bên trái và bên phải, chi tiết thẳng đứng 41L, 41R có phần đế 43 được nối bởi chi tiết nằm ngang 42 và phần thành 44 được bố trí để kéo dài từ phần đế 43 về phía mặt sau của nó và chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C được gắn vào chi tiết nằm ngang 42. Do đó, khi chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11 được lồng vào trong phần gắn tay kéo 40, chi tiết dạng dây 12C có thể được dẫn bởi phần thành 44 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R, do đó cho phép dễ dàng lồng chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C vào trong phần gắn tay kéo 40 và do đó cho phép dễ dàng gắn tay kéo 11C vào phần gắn tay kéo 40. Ngoài ra, vì chi tiết thẳng đứng 41L, 41R có phần thành 44, độ bền của phần gắn tay kéo 40 có thể được tăng lên.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, các bề mặt bên đối diện của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R lần lượt được tạo ra như các bề mặt nghiêng 45, và khoảng trống S1 giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 45 được chọn để lớn hơn so với khoảng trống S2 giữa phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên phải và bên trái 45. Do đó,

mặt trên của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 41L, 41R được tạo ra để rộng hơn so với mặt dưới của nó. Do đó, chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C có thể được dẫn bởi các bề mặt nghiêng 45, do đó cho phép chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C để được lồng dễ dàng hơn vào trong phần gắn tay kéo 40 và do đó cho phép tay kéo 11C để được gắn dễ dàng hơn vào phần gắn tay kéo 40.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, chi tiết nằm ngang 42 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng W của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất, do đó còn gia tăng độ bền của phần gắn tay kéo 40.

Hơn nữa, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của sáng chế, bề mặt trên 47 của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R được tạo ra sao cho chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng lên trên và xuống dưới giảm dần về phía mặt sau của nó, do đó gia tăng cảm giác và khả năng thiết kế của con trượt 10. Ngoài ra, vì chi tiết nằm ngang 42 được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất, khoảng trống lớn có thể được tạo ra giữa chi tiết nằm ngang 42 và cánh trên 21. Do đó, chi tiết dạng dây 12C của tay kéo 11C còn có thể được lồng dễ dàng hơn vào trong phần gắn tay kéo 40 và do đó tay kéo 11C còn có thể được gắn dễ dàng hơn vào phần gắn tay kéo 40. Ngoài ra, bằng cách bố trí chi tiết nằm ngang 42 ở vị trí mà ở đó chiều rộng T của chi tiết thẳng đứng 41L, 41R theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất, mức độ tự do về thiết kế độ dày của chi tiết nằm ngang 42 theo hướng lên trên và xuống dưới có thể được tăng lên. Ngoài ra, nếu độ dày của chi tiết nằm ngang 42 được tăng lên, độ bền của phần gắn tay kéo 40 có thể được tăng lên.

Các kết cấu và tác dụng khác là như các kết cấu và tác dụng của phương án thứ nhất.

(Phương án thứ ba)

Tiếp theo, phương án thứ ba của tay kéo của con trượt dùng cho khóa kéo trượt theo sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ Fig.13 đến Fig.15. Trong khi đó, cùng các phần hoặc các phần tương đương như các phần của phương án thứ nhất sẽ được ký hiệu bởi cùng các số viện dẫn hoặc các số viện dẫn tương đương trên các hình vẽ và do đó phần mô tả sẽ được bỏ qua hoặc được làm đơn giản.

Theo phương án này, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.13 và Fig.14, để thay thế phần gắn tay kéo 30, phần gắn tay kéo 50 được tạo ra trên bề mặt trên của cánh trên 21 của thân con trượt 20. Ngoài ra, theo phương án này, được giả định rằng, ví dụ, tay kéo 11 được thể hiện trên Fig. được gắn vào phần gắn tay kéo 50.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.13 đến Fig.15, phần gắn tay kéo 50 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái (chi tiết thứ nhất) 51L, 51R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21, và chi tiết nằm ngang (chi tiết thứ hai) 52 nối các phần đầu trên của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 51L, 51R theo hướng bên trái và bên phải. Ngoài ra, đường lồng tay kéo 28 để lồng chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 qua đó được tạo ra bởi bề mặt trên của cánh trên 21 và chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 51L, 51R.

Chi tiết thẳng đứng 51L, 51R có phần đế 53 được nối bởi chi tiết nằm ngang 52, và phần thành 54 được bố trí để kéo dài từ phần đế 53 về phía cả mặt trước lẫn mặt sau của nó. Trong khi đó, các đường dạng chuỗi một chấm trên Fig.14 là đường biên giữa phần đế 53 và phần thành 54 ở mặt trước và đường biên giữa phần đế 53 và phần thành 54 ở mặt sau.

Như được mô tả trên đây, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của phương án này, phần gắn tay kéo 50 có cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 51L, 51R nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên 21 và chi tiết nằm ngang 52 nối các phần đầu trên của cặp chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 51L, 51R theo hướng bên trái và bên phải, chi tiết thẳng đứng 51L, 51R có phần đế 53 được nối bởi chi tiết nằm ngang 52 và phần thành 54 được bố trí để kéo dài từ phần đế 53 về phía cả mặt trước lẫn mặt sau của nó và chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 52. Do đó, khi tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 52, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 có thể được dẫn bởi phần thành 54 của chi tiết thẳng đứng bên phải và bên trái 51L, 51R, do đó cho phép dễ lồng chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 vào trong phần gắn tay kéo 50 và do đó cho phép dễ gắn tay kéo 11 vào phần gắn tay kéo 50. Ngoài ra, vì chi tiết thẳng đứng 51L, 51R có phần thành 54, độ bền của phần gắn tay kéo 50 có thể được tăng lên.

Ngoài ra, theo con trượt dùng cho khóa kéo trượt 10 của phương án này, chi tiết thẳng đứng 51L, 51R có phần thành 54 kéo dài về phía cả mặt trước lẫn mặt sau

của nó. Do đó, khi tay kéo 11 được gắn vào chi tiết nằm ngang 52, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 có thể được dẫn bởi phần thành 54 thậm chí nếu được lồng từ mặt trước hoặc mặt sau. Do đó, chi tiết dạng dây 12 của tay kéo 11 còn có thể được lồng dễ dàng vào trong phần gắn tay kéo 50 và do đó tay kéo 11 còn có thể dễ dàng được gắn vào phần gắn tay kéo 50.

Các kết cấu và tác dụng khác là cùng như các kết cấu và tác dụng của phương án thứ nhất.

Trong khi đó, sáng chế không bị giới hạn ở các kết cấu như được minh họa trong mỗi phương án trong số các phương án nêu trên và do đó, các sửa đổi thích hợp của nó có thể được tạo ra mà không nằm ngoài phạm vi bảo hộ của sáng chế.

Mô tả các số chỉ dẫn

- 10 Con trượt dùng cho khóa kéo trượt
- 11 Tay kéo
- 11B Tay kéo
- 11C Tay kéo
- 12 Chi tiết dạng dây
- 12B Chi tiết dạng dải (Chi tiết dạng dây)
- 12C Chi tiết dạng dây
- 20 Thân con trượt
- 21 Cánh trên
- 22 Cánh dưới
- 23 Trụ dẫn hướng
- 28 Đường lồng tay kéo
- 30 Phần gắn tay kéo
- 31L Chi tiết thẳng đứng (chi tiết thứ nhất)
- 31R Chi tiết thẳng đứng (chi tiết thứ nhất)
- 32 Chi tiết nằm ngang (Chi tiết thứ hai)
- 32a Phần lõm vào
- 33 Phần đế
- 34 Phần thành
- 35 Bề mặt nghiêng

- 37 Bề mặt trên
- 40 Phần gắn tay kéo
- 41L Chi tiết thẳng đứng (Chi tiết thứ nhất)
- 41R Chi tiết thẳng đứng (Chi tiết thứ nhất)
- 42 Chi tiết nằm ngang (Chi tiết thứ hai)
- 42a Phần lõm vào
- 43 Phần đế
- 44 Phần thành
- 45 Bề mặt nghiêng
- 47 Bề mặt trên
- 50 Phần gắn tay kéo
- 51L Chi tiết thẳng đứng (Chi tiết thứ nhất)
- 51R Chi tiết thẳng đứng (Chi tiết thứ nhất)
- 52 Chi tiết nằm ngang (Chi tiết thứ hai)
- 53 Phần đế
- 54 Phần thành

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10), mà có kết cấu để dịch chuyển theo hướng về phía trước ra phía sau, bao gồm thân con trượt (20) có cánh trên (21) và cánh dưới (22) được nối bởi trụ dẫn hướng (23) ở các mặt đầu trước của nó, và tay kéo (11, 11B, 11C) gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50) được tạo ra trên cánh trên (21),

trong đó phần gắn tay kéo (30, 40, 50) có một cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R) nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên (21), và chi tiết thứ hai (32, 42, 52) nối cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R) để tạo thành đường lồng tay kéo (28) hở theo hướng về phía trước ra phía sau,

trong đó các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R, 51L, 51R) có phần đế (33, 43, 53) và phần thành (34, 44, 54) được bố trí để kéo dài từ phần đế (33, 43, 53) về phía ít nhất một mặt trong số các mặt trước và mặt sau của nó,

trong đó tay kéo (11, 11B, 11C) có chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) và chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) được lồng vào trong đường lồng tay kéo (28) theo hướng về phía trước ra phía sau và được gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50), và

trong đó các phần thành (34, 44, 54) được bố trí để kéo dài về phía các mặt trước vượt quá đầu trước của chi tiết thứ hai (32, 42, 52) hoặc được bố trí để kéo dài về phía các mặt sau vượt quá đầu sau của chi tiết thứ hai (32, 42, 52).

2. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10) theo điểm 1, trong đó các phần thành (34, 54) được bố trí để kéo dài từ phần đế (33, 53) về phía cả mặt trước lẫn mặt sau.
3. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10) bao gồm thân con trượt (20) có cánh trên (21) và cánh dưới (22) được nối bởi trụ dẫn hướng (23) ở các mặt đầu trước của nó, và tay kéo (11, 11B, 11C) gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50) được tạo ra trên cánh trên (21),

trong đó phần gắn tay kéo (30, 40, 50) có một cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R) nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên (21), và chi tiết thứ hai (32, 42, 52) nối cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R),

trong đó các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R, 51L, 51R) có phần đế (33, 43, 53) và phần thành (34, 44, 54) được bố trí để kéo dài từ phần đế (33, 43, 53) về phía ít nhất một mặt trong số các mặt trước và mặt sau của nó,

trong đó tay kéo (11, 11B, 11C) có chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) và chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) được gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50),

trong đó các bề mặt bên đối diện của cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L) và bên phải (31R, 41R) lần lượt được tạo ra dưới dạng các bề mặt nghiêng (35, 45), và

trong đó khoảng trống (S1) giữa các phần đầu trên của các bề mặt nghiêng bên trái và bên phải (35, 45) được chọn để lớn hơn khoảng trống (S2) giữa các phần đầu dưới của các bề mặt nghiêng bên trái và bên phải (35, 45).

4. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10) theo điểm 1, trong đó chi tiết thứ hai (32, 42) được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng (W) của chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R) theo hướng bên trái và bên phải lớn nhất.

5. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10) bao gồm thân con trượt (20) có cánh trên (21) và cánh dưới (22) được nối bởi trụ dẫn hướng (23) ở các mặt đầu trước của nó, và tay kéo (11, 11B, 11C) gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50) được tạo ra trên cánh trên (21),

trong đó phần gắn tay kéo (30, 40, 50) có một cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R) nhô ra từ bề mặt trên của cánh trên (21), và chi tiết thứ hai (32, 42, 52) nối cặp chi tiết thứ nhất bên trái (31L, 41L, 51L) và bên phải (31R, 41R, 51R),

trong đó các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R, 51L, 51R) có phần đế (33, 43, 53) và phần thành (34, 44, 54) được bố trí để kéo dài từ phần đế (33, 43, 53) về phía cả mặt trước lẫn mặt sau của nó, và

trong đó tay kéo (11, 11B, 11C) có chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) và chi tiết dạng dây (12, 12B, 12C) được gắn vào phần gắn tay kéo (30, 40, 50),

trong đó bề mặt trên (37, 47) của các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R) được tạo ra sao cho chiều rộng (T) của các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R) theo hướng lên trên và xuống dưới giảm dần về phía các mặt đầu trước và sau của nó, và

trong đó chi tiết thứ hai (32, 42) được bố trí ở vị trí, mà ở đó chiều rộng (T) của các chi tiết thứ nhất (31L, 31R, 41L, 41R) theo hướng lên trên và xuống dưới lớn nhất.

6. Con trượt dùng cho khóa kéo trượt (10) theo điểm 1, trong đó phần lõm vào (32a, 42a) được tạo ra trong chi tiết thứ hai (32, 42).

FIG. 1

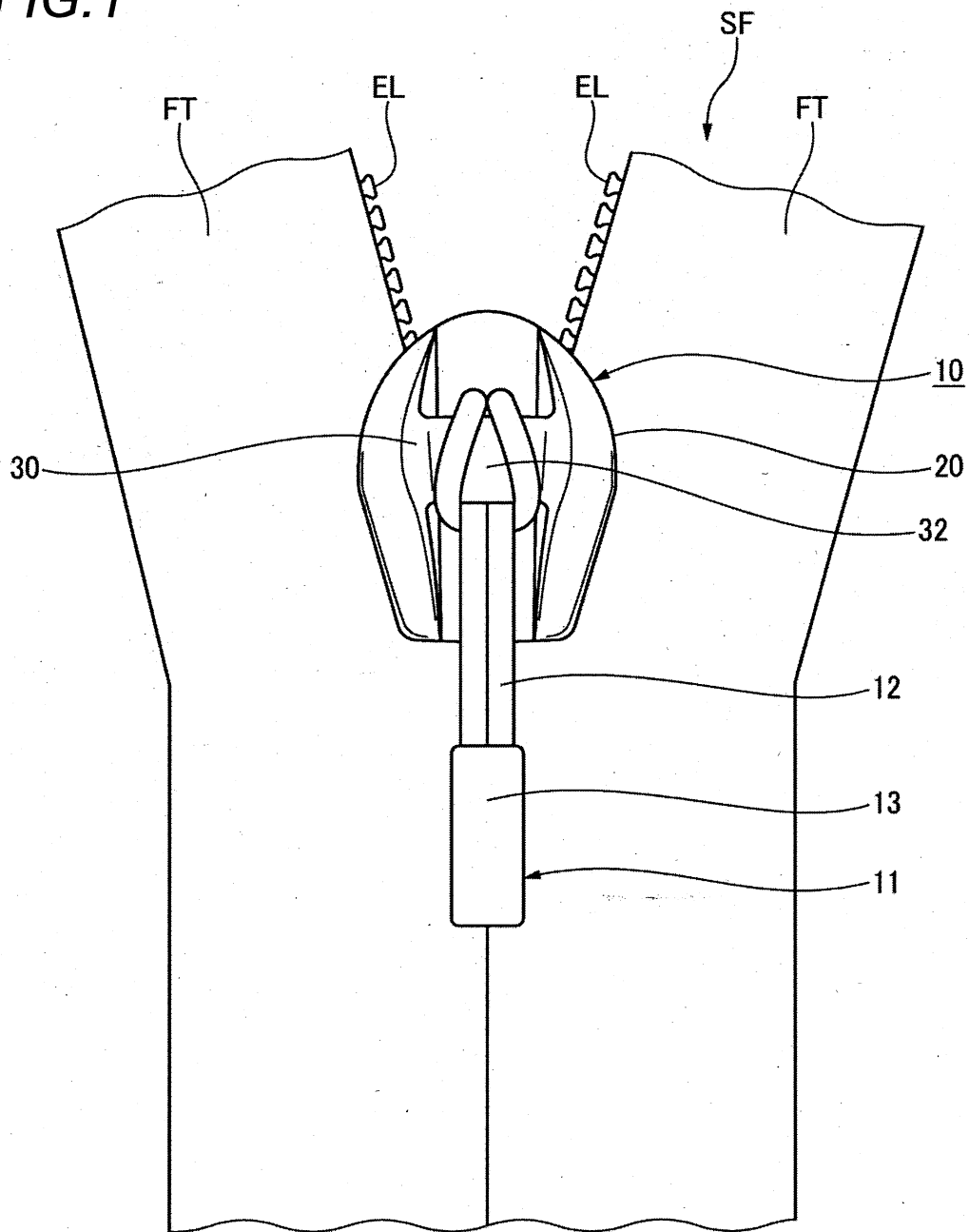


FIG. 2

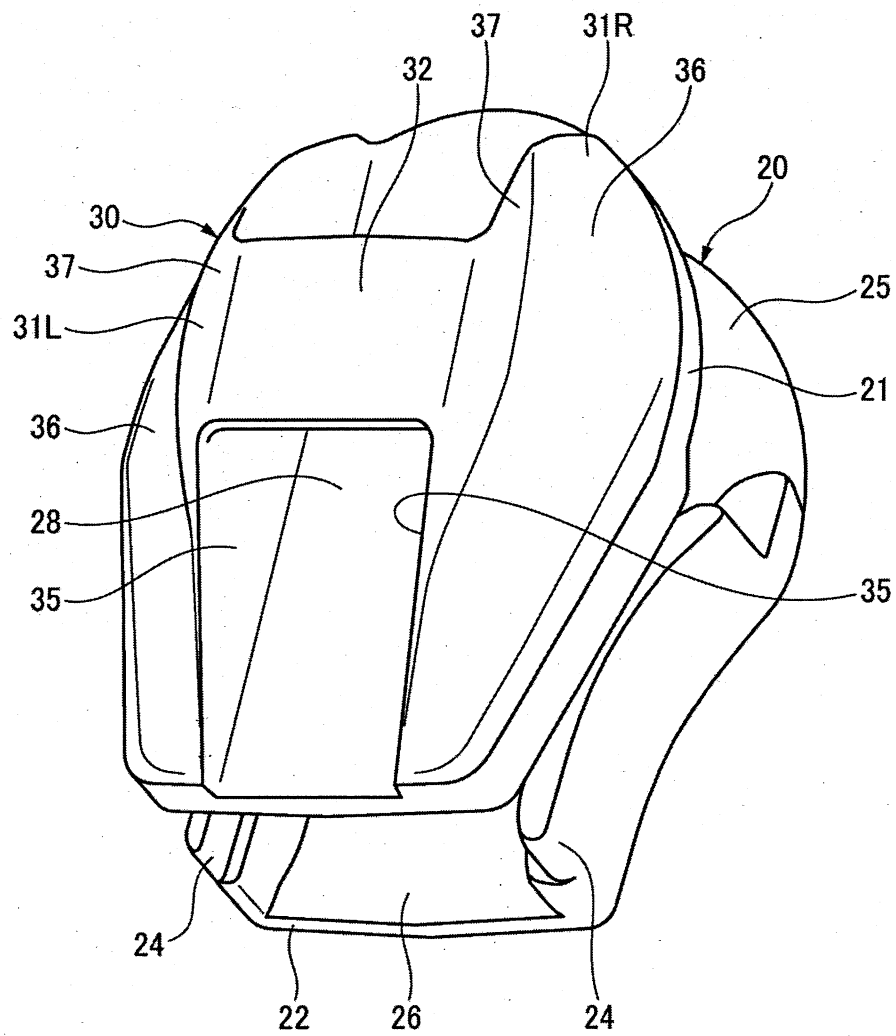


FIG. 3

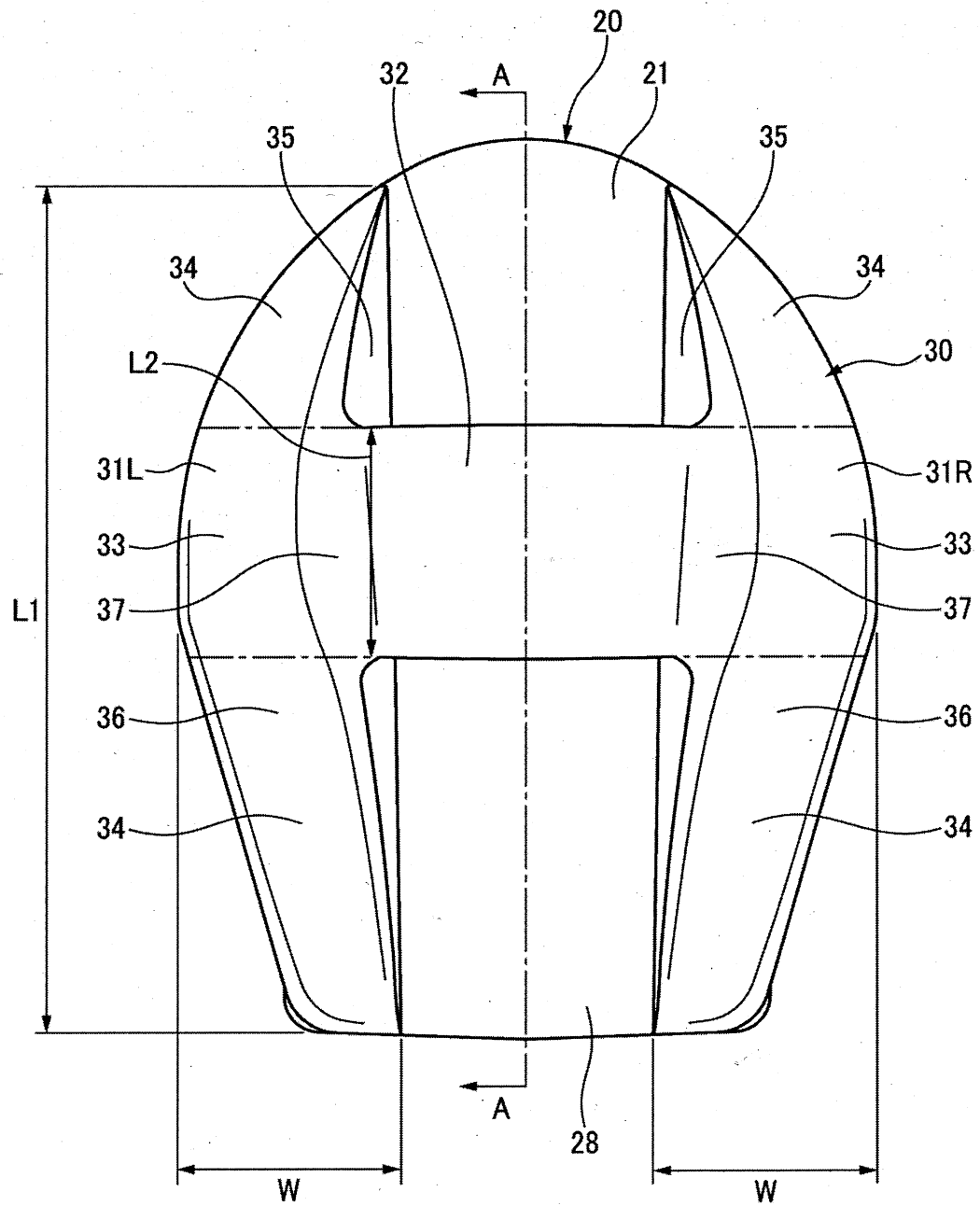


FIG. 4

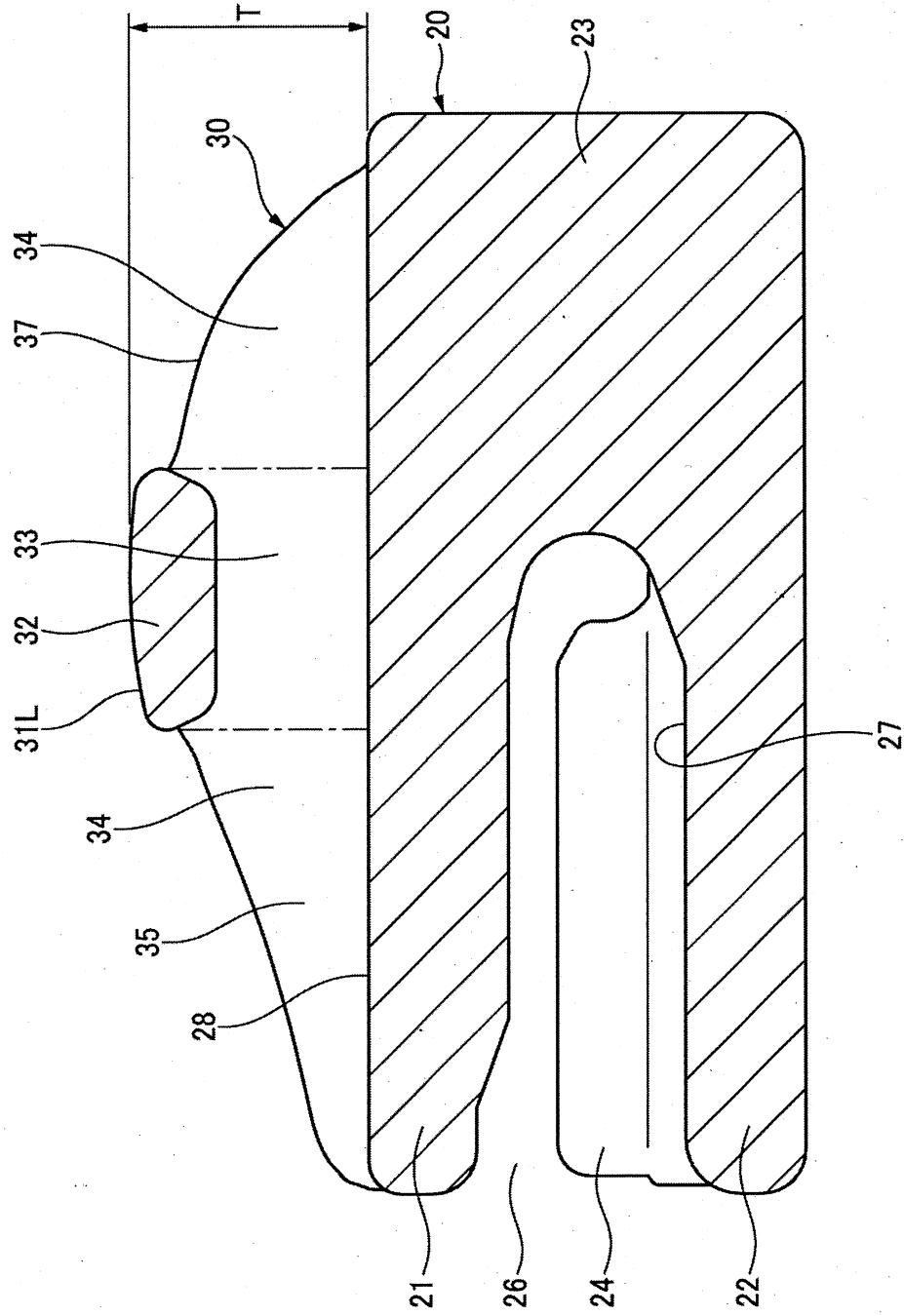


FIG. 5

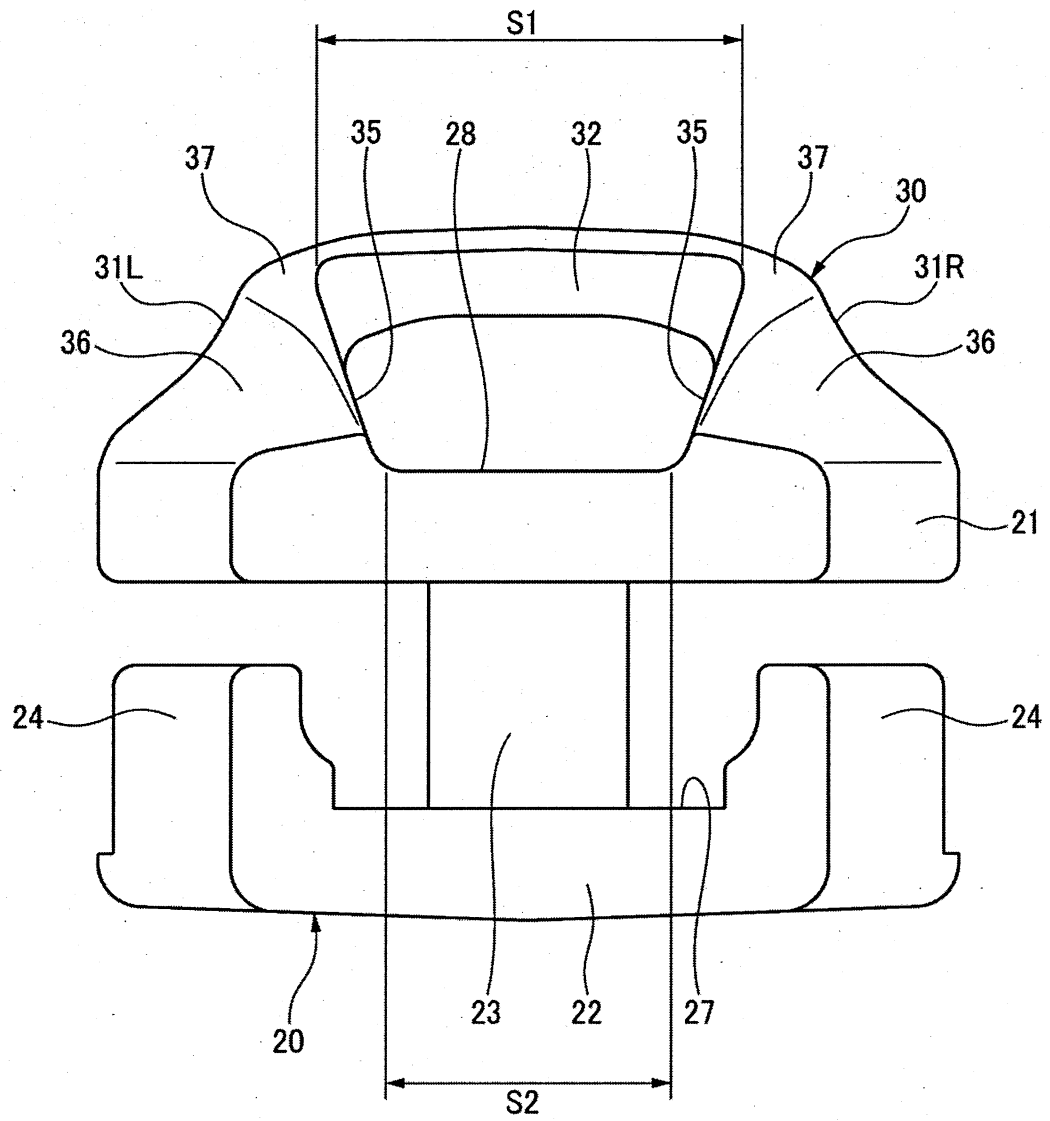


FIG. 6

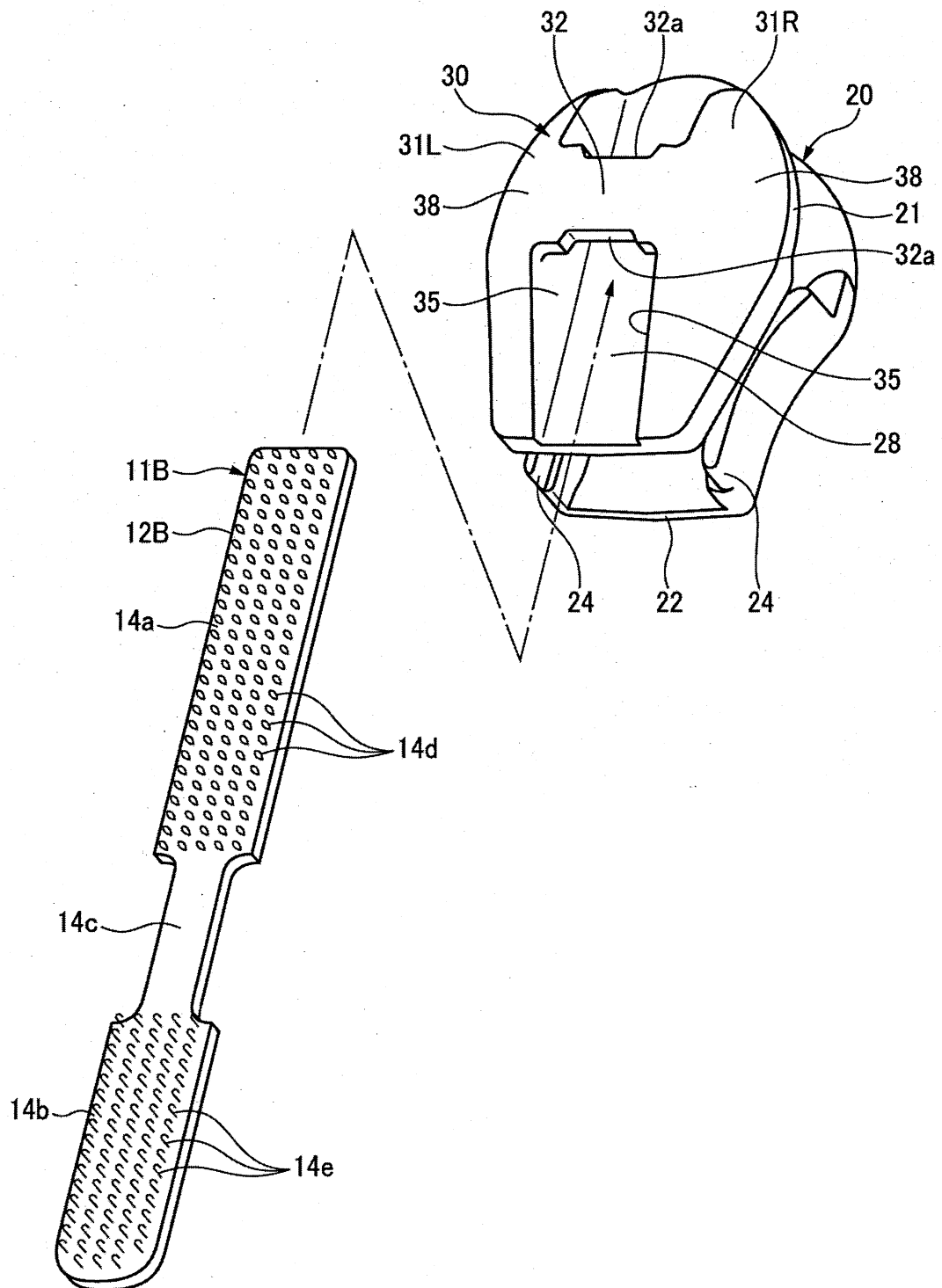


FIG. 7

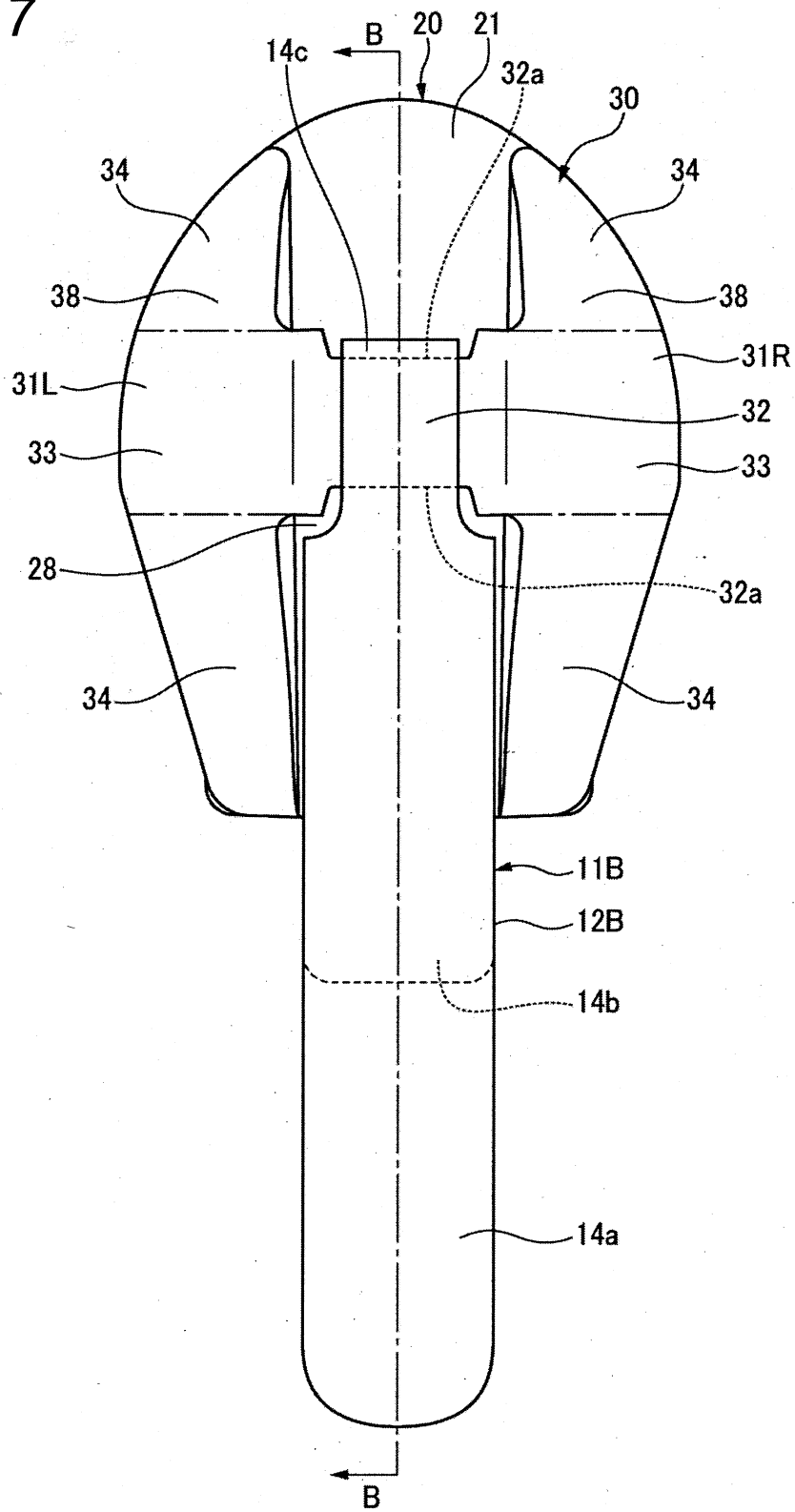


FIG. 8

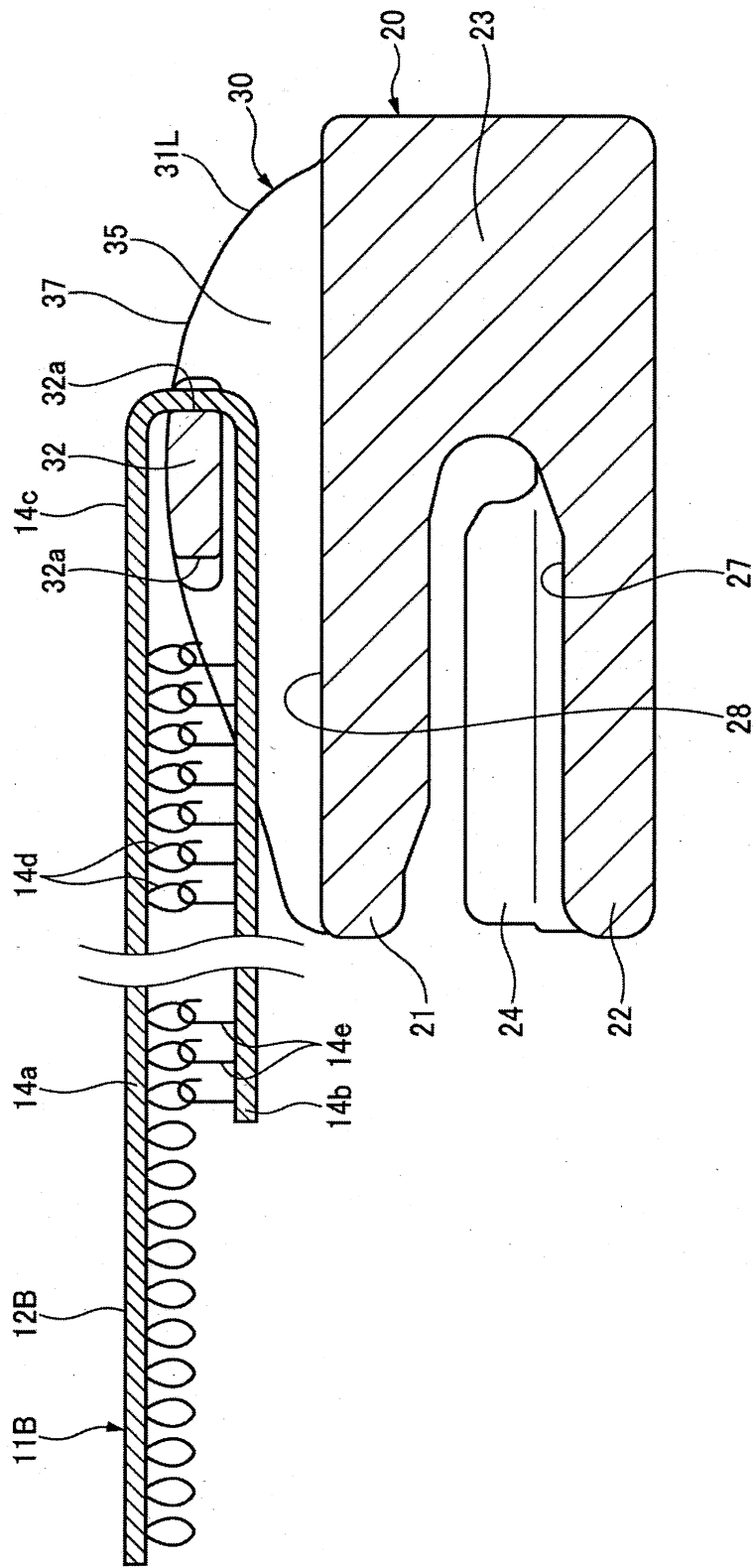


FIG. 9

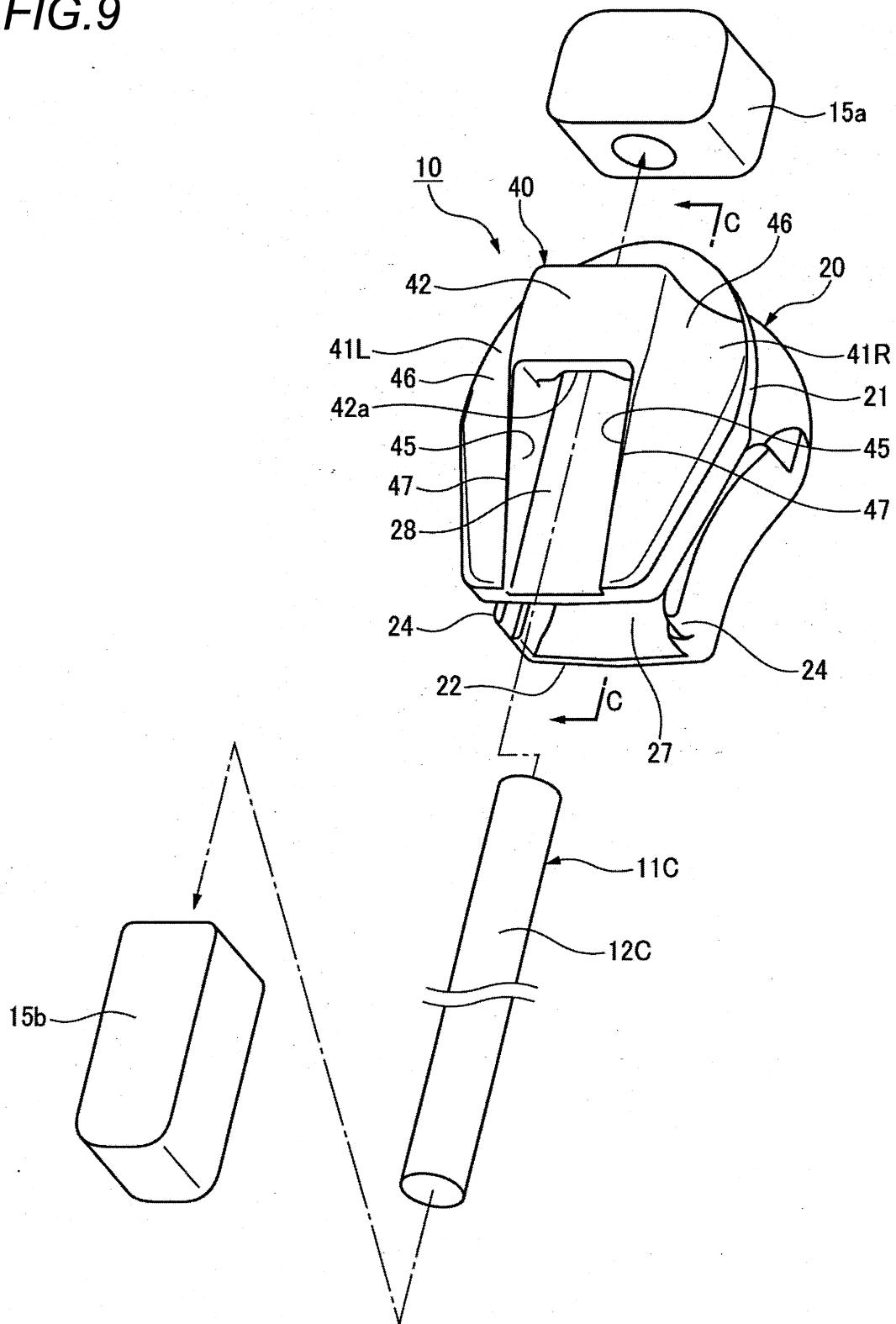


FIG. 10

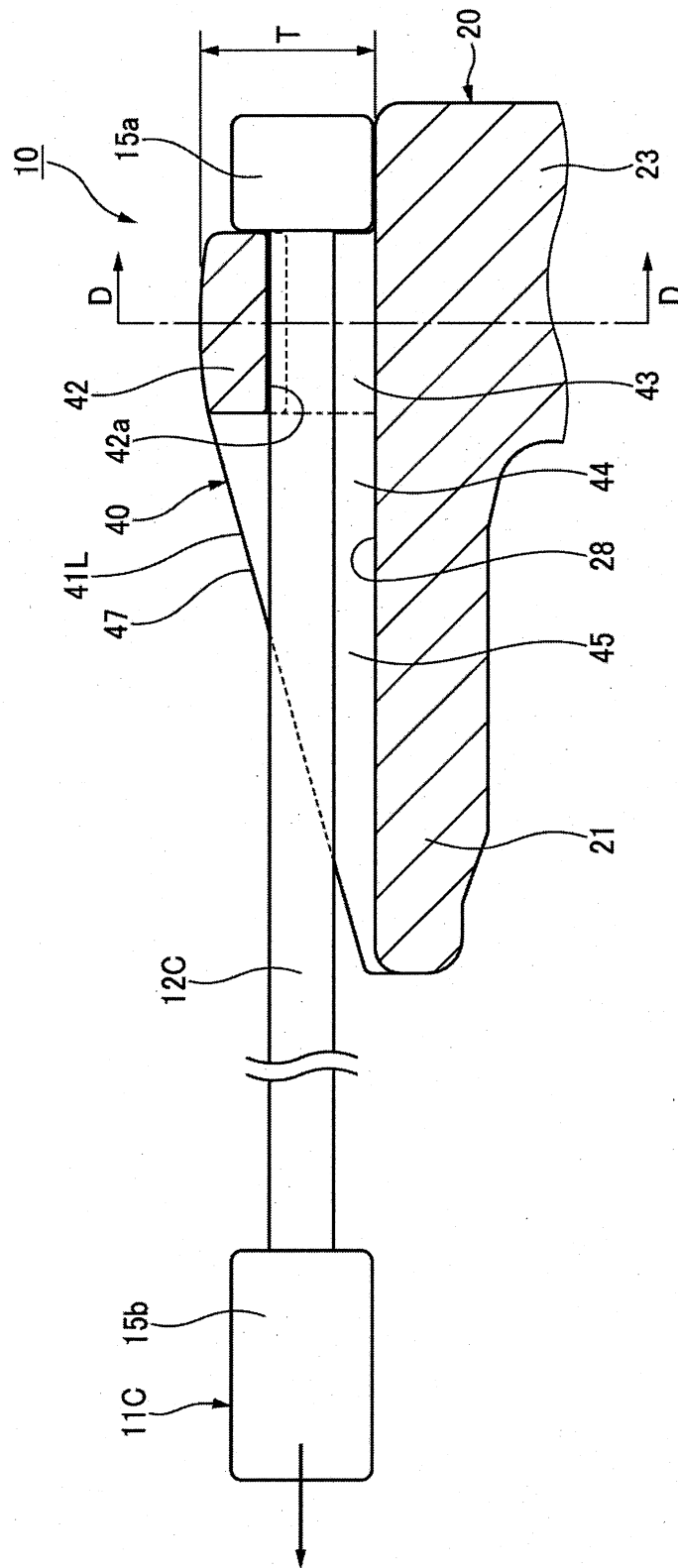


FIG. 11

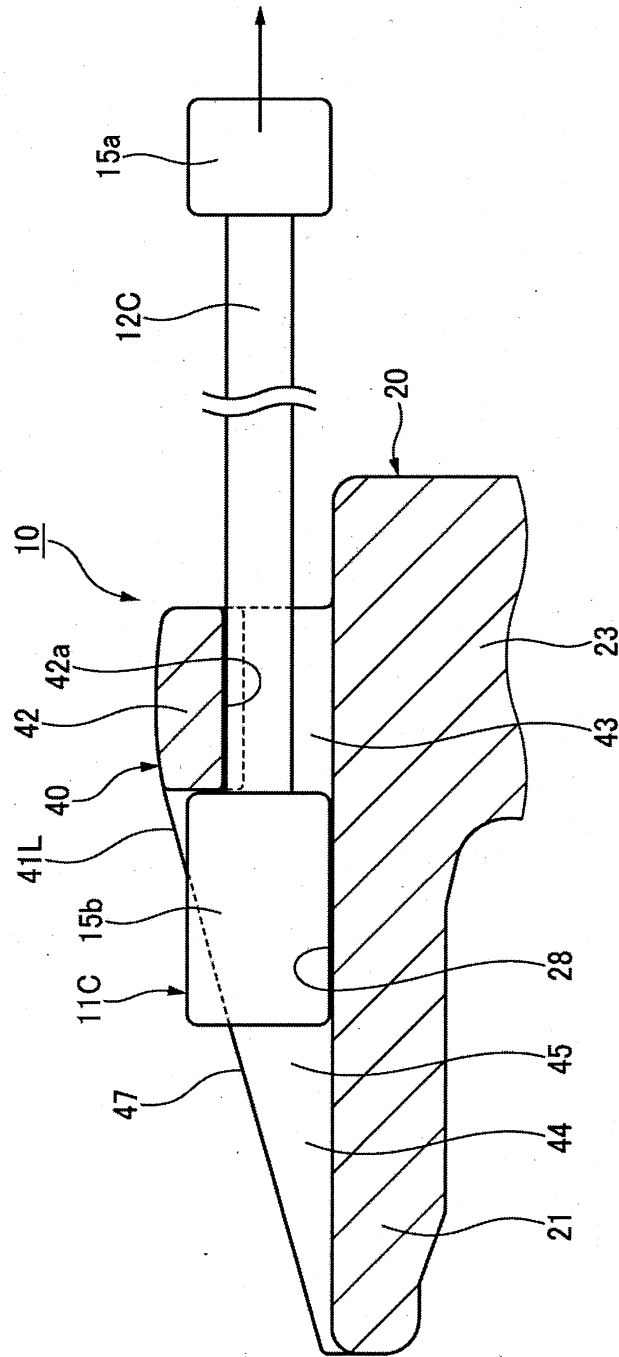


FIG.12

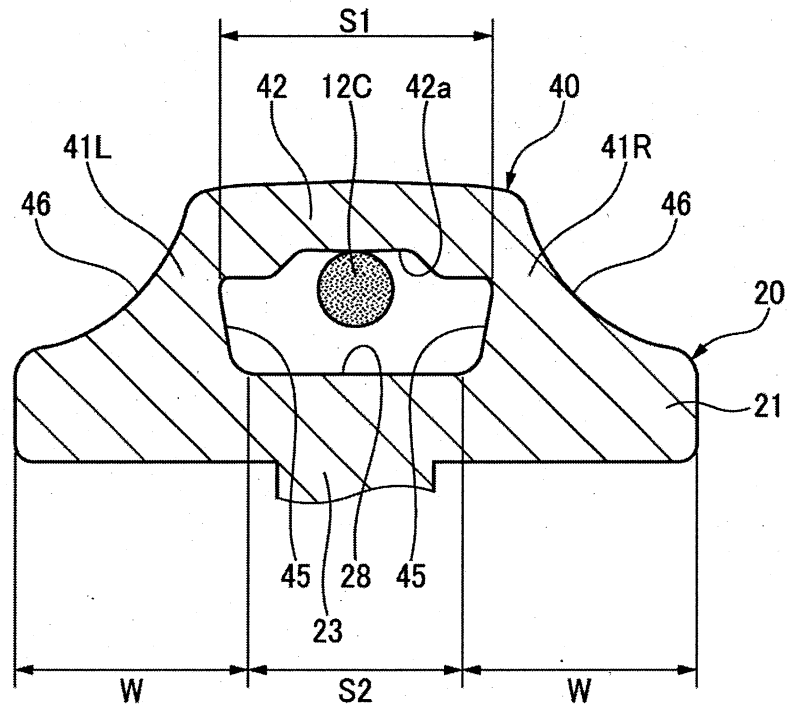


FIG. 13

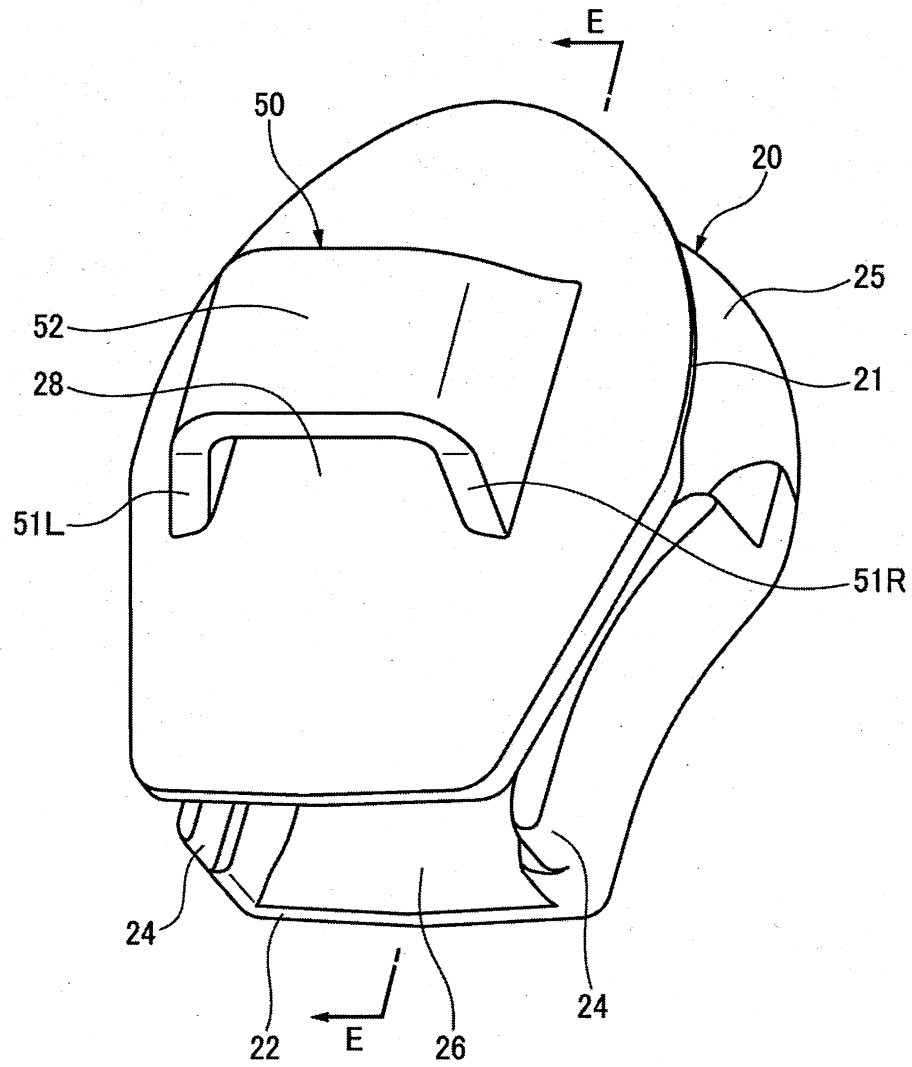


FIG. 14

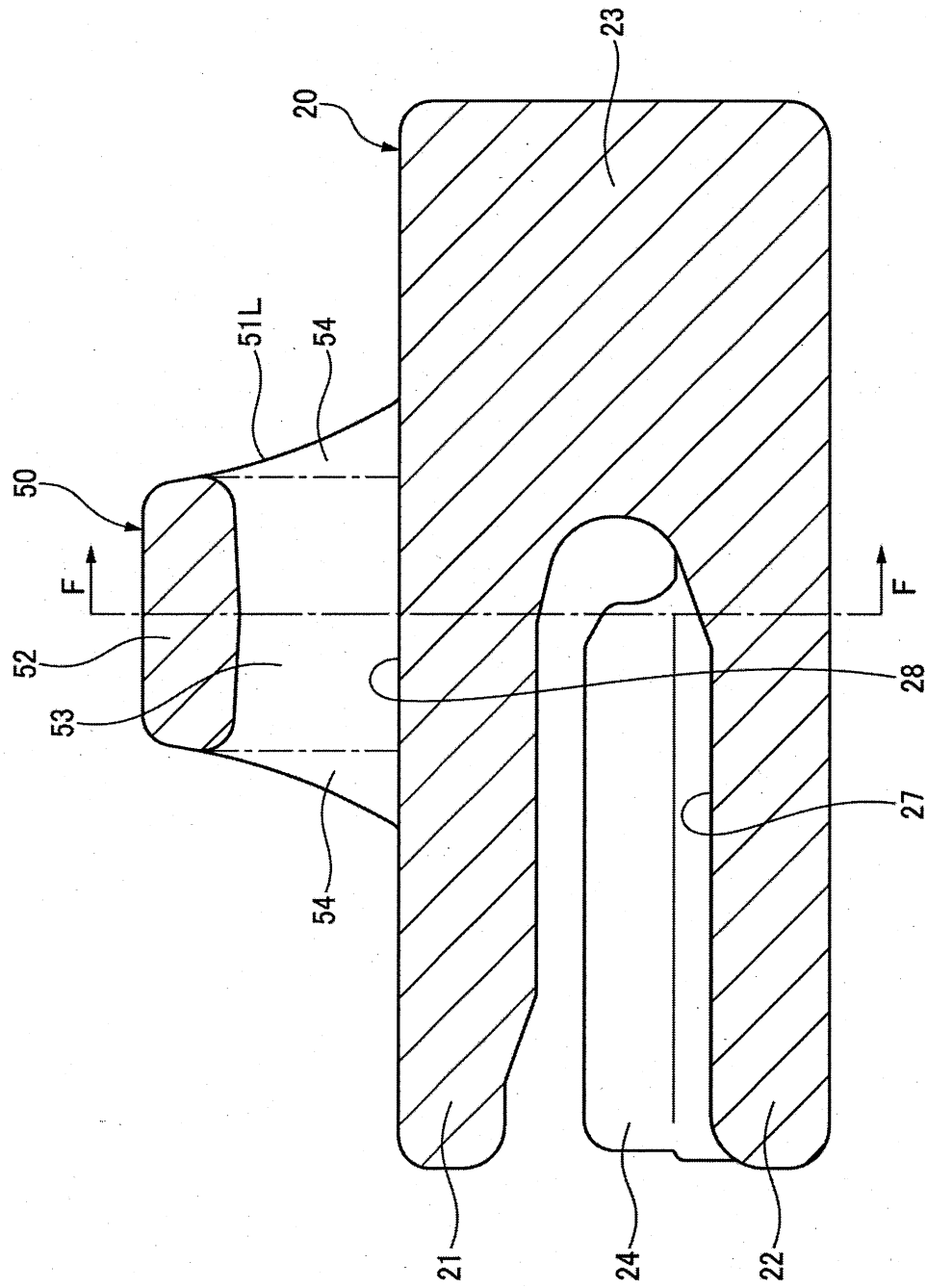


FIG. 15